TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **82/**2019/HS-ST;
Ngày: 27-8-2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Mai Thị Mỹ Trang**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Lê Văn Kiệt**.

2/ Ông **Nguyễn Thanh Sang**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Tuấn Tín** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho – tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2019/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2019/HSST-QĐ đối với các bị cáo:

1. **Lê Thanh S** (tên gọi khác T), sinh năm 1987, tại tỉnh Đ; nơi cư trú: số 44/15 đường L, phường 4, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; con ông Lê Văn B sinh năm 1952 (đã chết) và bà Cao Thị Ngọc M sinh năm 1961; tiền sự: không có; tiền án 02 lần gồm: Ngày 18/11/2011, bị cáo S bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp tài sản" (Bản án số 190/2011/HSST), bị cáo đã chấp hành xong bản án vào ngày 24/09/2014. Ngày 13/4/2015, bị cáo S bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 33/2015/HSST), bị cáo đã chấp xong bản án vào ngày 15/12/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/02/2019, tạm giam ngày 20/02/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho có mặt tại phiên tòa.

2. **Hoàng Ngọc S**, sinh năm 1977, tại tỉnh B; nơi cư trú: số 203 Ô 3, thị trấn B, huyện B, tỉnh B; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ học vấn 06/12; dân tộc:

kinh; giới tính: nam; con ông Hoàng Văn S (đã chết) và bà Võ Thị P sinh năm 1935; tiền sự: không có; tiền án: không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/02/2019, tạm giam ngày 20/02/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*: **Phan Lâm V**, sinh năm 1982(có mặt);

Trú tại: ấp B, xã B, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- **Nguyễn Thị Ngọc A**, sinh năm 1952 (có mặt);

Trú tại: ấp B, xã B, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 09/12/2018, bị cáo Lê Thanh S rủ và điều khiển xe mô tô biển số 63V5-7091 chở Hoàng Ngọc S tìm tài sản để trộm. Khi đến trước cửa nhà nhọ số 203 đường Trần Ngọc Giải, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, bị cáo S nhìn thấy anh Phan Lâm V đang nằm ngủ trước cửa phòng trọ, bên canh dựng một xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo 3 màu đỏ đen bạc biển số 63B4-066.59, trên xe có để một cái áo mưa nhựa màu xanh có chữ Nguyễn Kim màu đỏ nên S dừng lại. Bị cáo S đứng bên đường cảnh giới, bị cáo S lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 63B4-066.59 rồi dẫn về nhà trọ tại số 66 đường Hồ Bé, phường 6, thành phố Mỹ Tho. Đến sáng cùng ngày, bị cáo S kêu thợ đến phòng trọ làm chìa khóa xe. Bị cáo S và bị cáo S đã ném biển số 63B4-066.59 ném xuống sông gần cầu Rạch Miễu. Hai ngày sau, bị cáo S và bị cáo S đến tiệm bán phụ tùng xe cũ của ông Nguyễn Văn Đ để mua biển số 60F1-9371 gắn vào xe để bị cáo S sử dụng. Sau khi mất xe, anh V không đến trình báo công an. Đến khoảng 12 giờ 20 phút ngày 14/02/2019, bà A phát hiện xe bị mất đã được thay bằng biển số khác dựng tại bãi xe của nhà hàng L phường 5, thành phố Mỹ Tho nên đến Cơ quan Công an trình báo. Bị cáo S và bị cáo S bị bắt cùng ngày cùng tang vật.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 1069 ngày 19/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Mỹ Tho xác định: Xe mô hiệu Yamaha Nouvo 3 màu đỏ đen bạc biển số 63B4-066.59 có giá trị là 6.800.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị hại Pham Lâm V khi rằng: Trong cốp xe mô tô biển số 63V5-7091 có 30.000.000 đồng. Vào ngày 09/12/2019, anh đã mất xe mô tô biển số 63V5-7091 cùng với 30.000.000 đồng, giấy chứng minh nhân dân, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để trong cốp xe. Ngoài ra, vào khoảng 02 giờ ngày 09/12/2018, anh ngủ quên nên đã bị kẻ trộm lấy 2.000.000 đồng để trong túi quần đang mặc trên người. Đến sáng ngày hôm sau, anh đã nhặt lại giấy chứng minh nhân dân và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và anh không trình báo công an sự việc mất trộm xe mô tô biển số 63V5-7091 cùng với số tiền 32.000.000 đồng. Anh không yêu cầu xử lý bị cáo S và bị cáo S đối với số tiền 32.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Thị Ngọc A yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật và buộc bị cáo S và bị cáo S trả lại cho anh V số tiền 32.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 81/CT-VKSTPMT-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố bị cáo Hoàng Ngọc S về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và truy tố cáo Lê Thanh S về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thanh S từ 02 năm đến 03 năm tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", đề nghị áp dụng điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự phạt Hoàng Ngọc S từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã trao trả lại xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo 3 màu đỏ đen bạc biển số 63B4-066.59, số khung 037050, số máy 037050 đã thay biển số 60F1-9371 và 01 áo mưa nhựa màu xanh có chữ Nguyễn Kim màu đỏ cho bị hại Phan Lâm V nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với biển số 63B4-066.59, bị cáo S và bị cáo S khai đã ném xuống sông. Cơ quan điều tra tổ chức truy tìm nhưng không tìm được.

Đối với điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A 7 màu xanh đen, Imei 1: 353465101821286/01, Imei 2 353466101821284/01, bị cáo Sơn và bị cáo Sỹ khai đã lấy trộm của một người đàn ông say rượu nằm ngủ trên đường Lê Thị Hồng Gấm, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang vào khoảng đầu năm 2019. Qua xác minh, vào thời điểm trên không có bị hại trình báo bị mất điện thoại, hiện cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau; Tịch thu sung quỹ Nhà nước một mô tô biển số 63V5-7091, số máy 2B52-087856, số khung 2B5206Y087856; Tịch thu tiêu hủy đối biển số 60F1-9371.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại Phan Lâm V đã nhận lại xe và bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Phát biểu tự bào chữa của bị cáo Lê Thanh S: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Phát biểu tự bào chữa của bị cáo Hoàng Ngọc S: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra

thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đều không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh S và Hoàng Ngọc S đã khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 02 giờ ngày ngày 09/12/2018, bị cáo Lê Thanh S rủ và chở Hoàng Ngọc S tìm tài sản để trộm. Bị cáo S và bị cáo S đã lợi dụng sơ hở của bị hại Phan Lâm V ngủ quên và để tài sản không có ai trông coi. Bị cáo S đứng bên đường cảnh giới, bị cáo S đã lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 63B4-066.59 rồi dẫn về nhà trọ tại số 66 đường Hồ Bé, phường 6, thành phố Mỹ Tho. Đến sáng cùng ngày, bị cáo S kêu thợ đến phòng trọ làm chìa khóa xe. Bị cáo S và bị cáo S đã ném biển số 63B4-066.59 ném xuống sông gần cầu Rạch Miễu. Hai ngày sau, bị cáo S và bị cáo S đến tiệm bán phụ tùng xe cũ của ông Nguyễn Văn Đ để mua biển số 60F1-9371 gắn vào xe để bị cáo S sử dụng cho đến khi bị phát hiện. Theo bản kết luận định giá tài sản số 1069 ngày 19/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Mỹ Tho xác định: Xe mô tô biển số 63B4-066.59 có giá trị là 6.800.000 đồng. Bị cáo S và bị cáo S đều không thừa nhận các bị cáo có lấy số tiền 32.000.000 đồng của anh V. Khi bị mất tài sản, anh V không trình báo công an và cũng không có căn cứ để chứng minh bị cáo S và bị cáo S đã lấy số tiền 32.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã không truy tố bị cáo S và bị cáo S về hành vi lấy trộm tiền của anh V là có cơ sở. Do đó, bà A yêu cầu Hội đồng xét xử xử lý bị cáo S và bị cáo S về hành vi lấy trộm số tiền 32.000.000 đồng là không có cơ sở chấp nhận. Bản thân bị cáo S và bị cáo S có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện nên bị cáo S và bị cáo S đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngày 18/11/2011, bị cáo Sỹ bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp tài sản" (Bản án số 190/2011/HSST). Bị cáo S bị áp dụng tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Bị cáo S đã chấp hành xong bản án vào ngày 24/09/2014. Đến ngày 13/4/2015, bị cáo Sỹ bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 33/2015/HSST), bị cáo S đã chấp xong bản án vào ngày 15/12/2015. Ngày 09/12/2018, bị cáo S thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trong thời gian chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo S là tái phạm nguy hiểm. Bị cáo S bị áp dụng tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã đưa ra chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo S và bị cáo S về tội phạm nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật. Về vai trò của các bị cáo khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, bị cáo S là người rủ bị có S đi trộm tài sản, bị cáo S trực tiếp thực hiện hành vi lấy trộm tài sản, bị cáo S cảnh giới cho bị cáo S.

Hành vi phạm tội của bị cáo S và bị cáo S đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật Nhà nước ta bảo vệ, hành vi đó không chỉ làm thiệt hại đến tài sản của người khác, mà còn gây hoang mang làm cho nhân dân không an tâm lao động, sản xuất, gây mất trật tự xã hội. Do vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc là cách ly các bị cáo ra khỏi xã một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục cho các bị cáo biết tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Ngọc S không có tiền sự, không có tiền án.

[6] Về nhân thân của bị cáo Lê Thanh S: Bị cáo không có tiền sự và bị cáo có 02 tiền án. Ngoài ra vào ngày 26/7/2010, bị cáo Sỹ bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 84/2010/HSST), bị cáo đã chấp hành phạt từ ngày 27/10/2010. Lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm qua đó thấy được ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

[7] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Sỹ và bị cáo Sơn thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo Sơn phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đối với xe mô tô biển số 63B9-423.83 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị hại Nguyễn Thị Ngọc A. Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Thị Ngọc A không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã thu giữ: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã trao trả lại xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo 3 màu đỏ đen bạc biển số 63B4-066.59, số khung 037050, số máy 037050 đã thay biển số 60F1-9371 và 01 áo mưa nhựa màu xanh có chữ Nguyễn Kim màu đỏ cho bị hại Phan Lâm V. Xe do bà Nguyễn Thị Ngọc A đứng tên đăng ký và bà Ánh cho bị hại V mượn làm phương tiện đi làm, bà A yêu cầu giao Vũ nhận lại xe. Việc xử lý vật chứng phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với biển số 63B4-066.59, bị cáo S và bị cáo S khai đã ném xuống sông. Cơ quan điều tra tổ chức truy tìm nhưng không tìm được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 màu xanh đen, Imei 1: 353465101821286/01, Imei 2 353466101821284/01, bị cáo Sơn và bị cáo Sỹ khai đã lấy trộm của một người đàn ông say rượu nằm ngủ trên đường Lê Thị Hồng Gấm, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang khoảng đầu năm

2019. Qua xác minh, vào thời điểm trên không có bị hại trình báo bị mất điện thoại nên cần giao điện thoại cho Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với xe mô tô biển số 63V5-7091, số máy 2B52-087856, số khung 2B5206Y087856 do anh Trần Văn K sinh năm 1972, ngụ số 85 đường Đoàn Thị Nghiệp, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đứng tên sở hữu nhưng bán lại cho người khác không rõ họ tên, địa chỉ. Sau đó, anh Nguyễn Hữu T sinh năm 1976 đã mua và bán lại xe mô tô biển số 63V5-7091 cho bị cáo S và bị cáo S với giá 3.000.000 đồng nên anh K và anh T không yêu cầu gì liên quan đến xe mô tô trên. Bị cáo S và bị cáo S đã sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi trộm tài sản nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với biển số 60F1-9371 do anh Trần Văn M ngụ số 52 ấp 2, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đứng tên đăng ký nhưng qua xác minh không có ai tên Trần Văn M tại địa chỉ trên. Ông Nguyễn Văn Đ khai không biết bị cáo S và bị cáo S và không xác định được có bán biển số 60F1-9371 hay không. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy đối với biển số 60F1-9371.

[9] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về mức hình phạt là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[10] Về án phí: Bị cáo S và bị cáo S phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh S và bị cáo Hoàng Ngọc S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc S 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 14/02/2019.

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Thanh S 03 (ba) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 14/02/2019.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ghi nhận việc anh Phan Lâm V đã nhận lại xe mô tô biển số 63B4-066.59, số khung 037050, số máy 037050 đã thay biển số 60F1-9371 và 01 áo mưa nhựa màu xanh có chữ Nguyễn Kim màu đỏ.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: Một mô tô biển số 63V5-7091, số máy 2B52-087856, số khung 2B5206Y087856.

Tịch thu tiêu hủy đối với biển số 60F1-9371.

Giao cơ quan điều tra điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 màu xanh đen, Imei 1: 353465101821286/01, Imei 2 353466101821284/01 để xử lý theo quy định pháp luật.

Hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đang giữ toàn bộ các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2019.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thanh S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Ngọc S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng bị hại Nguyễn Thị Ngọc Ánh vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Tp Mỹ Tho;
- Công an Tp Mỹ Tho;
- C.c THADS Tp Mỹ Tho;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

MAI THỊ MỸ TRANG